

Số: /KH-UBND

Vạn Giã, ngày tháng 11 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

Căn cứ Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Vạn Ninh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024;

UBND thị trấn Vạn Giã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024 trên địa bàn thị trấn như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu và người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị, địa phương; góp phần phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng để xây dựng chế độ công vụ liêm chính, công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm là để cơ quan, đơn vị biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của cá nhân phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

- Kê khai tài sản, thu nhập giúp các cơ quan, đơn vị biết được tình trạng và sự biến động tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm.

## **2. Yêu cầu**

Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai tài sản, thu nhập và biến động về tài sản, thu nhập của mình, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai trung thực về tài sản, thu nhập, giải trình trung thực về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai phải theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Việc triển khai thực hiện công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2024**

- *Các đối tượng kê khai thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:* Thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập trong năm 2024 gửi về Ủy ban kiểm tra huyện ủy kiểm soát theo quy định tại Khoản 8 Điều 3 Quyết định số 56-QĐ/TW.

- *Các đối tượng không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:* Thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập trong năm 2024 gửi bản kê khai cho công chức Văn phòng – Thống kê để bàn giao về Thanh tra huyện theo quy định.

### **2. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập**

#### **2.1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu**

Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác. Trường hợp chưa kê khai thì thực hiện kê khai đầy đủ và bàn giao bản kê khai theo quy định.

#### **2.2. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm**

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính Phủ.

a) Các ngạch công chức và chức danh sau đây:

- Kế toán viên;
- Thanh tra viên.

\* **Lưu ý:** Công chức giữ chức danh Kế toán viên nhưng không giữ ngạch Kế toán viên mà giữ ngạch khác ( Ví dụ: Ngạch chuyên viên 01.003...) thì vẫn có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập.

b) Các đối tượng kê khai theo văn bản số 164-CV/UBKTHU, ngày 15/11/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy bao gồm:

- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thị trấn.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị trấn.

### **2.3. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung**

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm (*tăng hoặc giảm*) có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên.

### **3. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai**

Căn cứ đối tượng là người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nêu trên, giao công chức Văn phòng – Thống kê lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện), hoàn thành *trước ngày 06/12/2024*.

### **4. Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai**

#### **4.1. Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu**

Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai theo Mẫu Bản kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Giao công chức Văn phòng – Thống kê kiểm tra kỹ Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trước khi tiếp nhận, tổng hợp gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện), đảm bảo Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai được kê khai theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Một số nội dung cần lưu ý:

- Bản kê khai tài sản, thu nhập (Phụ lục I của Nghị định 130/2020/NĐ-CP, dòng tiêu đề ghi như sau:

#### **BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP LẦN ĐẦU**

- Bản kê khai tài sản, thu nhập được lập thành **03 bản** (đánh máy hoặc viết tay nhưng phải thống nhất chỉ sử dụng một hình thức duy nhất trong một bản kê khai) và **ký từng trang** vào bản kê khai.

#### **4.2. Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm**

Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai theo Mẫu Bản kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Giao công chức Văn phòng – Thống kê kiểm tra kỹ Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trước khi tiếp nhận, tổng hợp gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện), đảm bảo Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai được kê khai theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Một số nội dung cần lưu ý:

- Bản kê khai tài sản, thu nhập (Phụ lục I của Nghị định 130/2020/NĐ-CP, dòng tiêu đề ghi như sau:

#### **BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM – NĂM 2024**

- Bản kê khai tài sản, thu nhập được lập thành **03** bản (đánh máy hoặc viết tay nhưng phải thống nhất chỉ sử dụng một hình thức duy nhất trong một bản kê khai) và **ký từng trang** vào bản kê khai.

#### **4.3. Đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung**

Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai theo Mẫu Bản kê khai tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Giao công chức Văn phòng – Thống kê kiểm tra kỹ Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trước khi tiếp nhận, tổng hợp gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện), đảm bảo Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai được kê khai theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Một số nội dung cần lưu ý:

- Bản kê khai tài sản, thu nhập (Phụ lục II của Nghị định 130/2020/NĐ-CP, dòng tiêu đề ghi như sau:

#### **BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP BỔ SUNG NĂM 2024**

- Bản kê khai tài sản, thu nhập được lập thành **03** bản (đánh máy hoặc viết tay nhưng phải thống nhất chỉ sử dụng một hình thức duy nhất trong một bản kê khai) và **ký từng trang** vào bản kê khai.

Trường hợp người có nghĩa vụ kê khai thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm theo khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

thì không phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và kê khai theo Mẫu Bản kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### **5. Bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập**

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu quy định và gửi bản kê khai cho công chức Văn phòng – Thống kê **trước ngày 10/12/2024** tổng hợp trình lãnh đạo UBND thị trấn phê duyệt.

Số lượng gửi: 03 bản chính/người

Trong đó:

- 02 bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 (hàng năm và bổ sung) và 02 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu trong năm 2024 (nếu có) bàn giao về UBND huyện (qua Thanh tra huyện).

- 01 bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 (hàng năm và bổ sung) và 01 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu trong năm 2024 (nếu có) được lưu tại cơ quan để phục vụ kiểm tra.

### **6. Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập**

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

UBND thị trấn Vạn Giã thực hiện công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 tại cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức.

Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chỉ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Cán bộ, công chức có nghĩa vụ kê khai**

Căn cứ Kế hoạch này, cán bộ, công chức có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (nếu có), hàng năm, bổ sung theo quy định và bàn giao cho công chức Văn phòng – Thống kê **trước ngày 10/12/2024**.

### **2. Giao công chức Văn phòng – Thống kê**

- Bàn giao 02 bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 (hàng năm và bổ sung) và 02 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu trong năm 2024 (nếu có) về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện), hoàn thành **trước ngày 15/12/2024**.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp cán bộ, công chức trong việc thực hiện các nội dung nêu trên; kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu UBND thị trấn xử lý các vướng mắc, khó khăn.

- Tham mưu tổ chức cuộc họp công khai tài sản, thu nhập năm 2024 đúng thành phần, thời gian theo quy định.

- Hoàn thiện hồ sơ về công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện) theo đúng thời gian quy định.

- Tham mưu UBND thị trấn báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024 trên địa bàn đúng thời gian quy định.

**\* Hồ sơ gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) gồm:**

+ Kế hoạch thực hiện công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2024 (*hàng năm và bổ sung*);

+ Danh sách người có nghĩa vụ kê khai do Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập (*hàng năm, bổ sung và lần đầu trong năm 2024 (nếu có)*);

+ Biên bản cuộc họp công khai hoặc biên bản niêm yết công khai (*hàng năm, bổ sung và lần đầu trong năm 2024 (nếu có)*);

+ Báo cáo kết quả triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập;

+ Các bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai do Thanh tra tỉnh kiểm soát (*hàng năm, bổ sung và lần đầu trong năm 2024 (nếu có)*);

+ Biên bản giao nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cán bộ, công chức liên hệ công chức Văn phòng – Thống kê để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:(VBĐT)**

- UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Đảng uỷ thị trấn (thay b/c);
- Thường trực HĐND thị trấn;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Chủ tịch, 02 PCT;
- Công chức chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Trường**